



DOI:10.22144/ctu.jvn.2018.105

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ KHÓA HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, KHU VỰC PHÍA NAM

Cao Ngọc Báu*

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Cần Thơ

*Người chịu trách nhiệm về bài viết: Cao Ngọc Báu (email: cnbau@ctu.edu.vn)

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 10/12/2017

Ngày nhận bài sửa: 26/02/2018

Ngày duyệt đăng: 31/08/2018

Title:

The reality of the organization and management of the courses at the national defense and security education centers in the southern region

Từ khóa:

Công tác tổ chức quản lý khóa học, giáo dục Quốc phòng và An ninh, nguyên nhân và giải pháp

Keywords:

Organization, management of the course, national defense and security education, causes and solutions

ABSTRACT

National defense and security education centers in the South started putting into practice a model of organization and management of courses for students and introduced various methods and measures in management, and teaching organization to enhance the quality of learning and military skill for students. However, at present, the organization and management of National Defense and Security Education centers in the South are still not uniform and scientific; there is no scientific and appropriate process and management of the course. To learn about the picture of the organization and management of national defense and security education, the study was conducted on the reality of organization and management of national defense and security education centers in the South. Some solutions were proposed to renovate the organization and management of national defense and security education course at the National Defense and Security Education Center of Can Tho University.

TÓM TẮT

Các Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh khu vực phía Nam đã thực hiện mô hình tổ chức, quản lý khóa học tập trung cho sinh viên và đưa ra nhiều phương pháp, biện pháp trong quản lý, tổ chức dạy học khác nhau nhằm nâng cao chất lượng học tập và kỹ năng quân sự cho sinh viên. Tuy nhiên, hiện nay công tác tổ chức, quản lý của các Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, khu vực phía Nam chưa thực sự thống nhất, khoa học; chưa có một qui trình tổ chức, quản lý khóa học khoa học phù hợp. Để tìm hiểu bức tranh về công tác tổ chức, quản lý khóa học giáo dục quốc phòng và an ninh, nghiên cứu nhằm khảo sát thực trạng, công tác tổ chức, quản lý khóa học giáo dục quốc phòng và an ninh tại các Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, khu vực phía Nam. Từ thực trạng và nguyên nhân, nghiên cứu kế thừa, một số giải pháp được đề xuất nhằm đổi mới công tác tổ chức, quản lý khóa học giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Cần Thơ

Trích dẫn: Cao Ngọc Báu, 2018. Thực trạng công tác tổ chức, quản lý khóa học giáo dục quốc phòng và an ninh tại các Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, khu vực phía Nam. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 54(6C): 129-138.

1 SỰ CẦN THIẾT NGHIÊN CỨU

Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh (TT GDQP&AN), Trường Đại học Cần Thơ, đặt tại Khu Hòa An, đáp ứng quy mô đào tạo 1.000 sinh viên trên một khóa học. Qua ba năm vận hành tổ chức, quản lý với mô hình tập trung, gần giống môi trường quân đội. Hoạt động của TT GDQP&AN đóng góp quan trọng vào việc nâng cao chất lượng học tập và kỹ năng quân sự cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Nhưng kết quả đó chưa tương xứng với sự đầu tư của nhà nước và kỳ vọng của Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường. Cụ thể, kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên chưa vững chắc giữa các khóa học, năm học; sự chuyển biến về ý thức tổ chức kỷ luật sau khi được rèn luyện trong môi trường quân sự chưa rõ nét. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng công tác tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN nhằm tìm hiểu đánh giá những nguyên nhân mạnh, yếu làm cơ sở thực tiễn đề xuất giải pháp nâng cao kết quả học tập và kỹ năng quân sự cho sinh viên Trường Đại học Cần Thơ là cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

2 MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu đánh giá thực trạng công tác tổ chức, quản lý khóa học, chỉ ra nguyên nhân, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao nâng cao kết quả học tập và kỹ năng quân sự cho sinh viên.

2.2 Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp được sử dụng trong nghiên cứu gồm: khảo sát bằng bảng câu hỏi, phỏng vấn và quan sát thực địa để thu thập thông tin, dữ liệu tại ba TT GDQP&AN khu vực phía Nam, trong đó khảo sát bằng bảng hỏi giữ vai trò chủ yếu.

2.2.1 Phương pháp khảo sát bằng bảng câu hỏi

Mục đích khảo sát nhằm xác định rõ thực trạng công tác tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN tại các TT GDQP&AN khu vực phía Nam.

Nội dung điều tra, thu thập thông tin từ đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên đang tham gia khóa học GDQP&AN tại ba TT GDQP&AN khu vực phía Nam về công tác tổ chức, quản lý khóa học như: ý nghĩa vai trò của công tác tổ chức, quản lý; những công việc và mức độ triển khai, thực hiện; cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho khóa học; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chỉ huy đơn vị trong từng khóa học; phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá trong học tập; biện pháp nâng cao chất lượng tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN.

Đối tượng khảo sát gồm toàn bộ cán bộ quản lý, giảng viên (GV) và 200 sinh viên (SV) được lựa chọn ngẫu nhiên tại mỗi Trung tâm GDQP&AN.

Địa điểm khảo sát: Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Tây Nguyên và Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Cần Thơ.

Thời gian khảo sát từ tháng 5 đến tháng 6 năm 2017

2.2.2 Phương pháp phỏng vấn

Mục đích phương pháp phỏng vấn nhằm làm rõ những vấn đề mà không thể hỏi trong bảng câu hỏi, hay qua quan sát hoạt động tại thực địa chưa rõ. Đối tượng phỏng vấn là giảng viên, cán bộ quản lý đang công tác và thực hiện nhiệm vụ tại các Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

2.2.3 Phương pháp quan sát

Mục đích quan sát để ghi nhận, đối chiếu hoạt động công tác tổ chức, quản lý; qua quan sát phát hiện những yếu tố mới, tích cực trong hoạt động quản lý cũng như tìm hiểu nguyên nhân chưa được sáng tỏ.

Đối tượng quan sát gồm cán bộ quản lý, sinh viên trong thực hiện các chế độ, qui định, qui chế, kế hoạch và tham gia các hoạt động ngoài giờ hành chính.

Địa điểm quan sát tại TT GDQP&AN Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 15 đến ngày 18 tháng 7 năm 2017; tại TT GDQP&AN Trường Đại học Tây Nguyên từ ngày 20 đến ngày 24 tháng 7 năm 2017 và trường Đại học Cần Thơ từ 26 tháng 7 đến 10 tháng 8 năm 2017.

2.2.4 Phương pháp phân tích kết quả

Kết quả khảo sát dùng phương pháp toán học tính tỉ lệ quân bình phần trăm để so sánh, đánh giá đối chiếu với kết quả phỏng vấn và quan sát thực địa để làm luận cứ cho nghiên cứu.

2.3 Một số khái niệm

Kỹ năng quân sự: là khả năng thực hành những nội dung cơ bản cần thiết về kỹ thuật, chiến thuật quân sự (Quốc hội, 2013).

Qui trình (process): là các bước, trình tự phải tuân theo khi tiến hành công việc nào đó (Nguyễn Như Ý, 2002).

Tổ chức: là tập hợp nhiều người cùng làm việc vì những mục đích chung trong hình thái cơ cấu ổn định. Đó có thể là một trường học, một bệnh viện,

một doanh nghiệp, một đơn vị quân đội (Nguyễn Thị Ngọc Huyền, 2012).

Quản lý (manage): là tổ chức, điều khiển hoạt động của một đơn vị, một cơ quan (Nguyễn Như Ý, 2002).

3 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1 Đối với công tác tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN

Trong tổng số 30 cán bộ quản lý được hỏi về phương thức tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN hiện nay tại các TT GDQP&AN đều không xác định là đơn vị đã tổ chức, quản lý theo 1 qui trình thống

nhất. Bởi vì, không có ý kiến trả lời nào khẳng định đơn vị tổ chức, quản lý khóa học theo một qui trình thống nhất. Trong khi đó, có 60% cán bộ quản lý, giảng viên trả lời hiện nay công tác tổ chức, quản lý khóa học cũng theo qui trình nhưng chưa hoàn chỉnh; 40% cán bộ quản lý, giảng viên trả lời công tác tổ chức, quản lý khóa học mang tính thời vụ, theo qui định của người chỉ huy. Như vậy, thông tin Bảng 1 cho thấy hiện nay các TT GDQP&AN khu vực phía Nam đang tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN theo các kế hoạch, qui định theo từng khóa, đợt mà chưa thống nhất theo một qui trình khoa học.

Bảng 1: Phương thức tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN

TT	Phương thức tổ chức, quản lý khóa học	SL	TL
1	Tổ chức, quản lý theo 1 qui trình thống nhất	0	0%
2	Tổ chức, quản lý theo qui trình nhưng chưa hoàn chỉnh	18	60%
3	Tổ chức, quản lý theo qui định từng khóa, từng chỉ huy	12	40%

Được hỏi về sự cần thiết phải xây dựng qui trình tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN kết quả Bảng 2 cho thấy có 83,3% cho rằng rất cần thiết và 16,7% cho rằng cần thiết phải có qui trình tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN của cán bộ quản lý và GV. Như vậy, việc xây dựng qui trình tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN cần phải được thực hiện kịp thời để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng khóa học. Thật vậy, bất kỳ hoạt động nào cũng được tiến hành theo qui trình, qui trình là các bước, trình tự phải tuân theo khi tiến hành công việc nào đó (Nguyễn Như Ý, 2002). Tổ chức, quản lý là tiến trình hoạch định, lãnh đạo và kiểm soát những hoạt động của các thành viên trong tổ chức và sử dụng tất cả các nguồn lực khác của tổ chức nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra (Nguyễn Thành Vinh, 2010).

Bảng 2: Sự cần thiết xây dựng qui trình

TT	Mức độ	SL	TL
1	Rất cần thiết	25	83,3%
2	Cần thiết	5	16,7%
3	Ít cần thiết	0	
4	Không cần thiết	0	

Tìm hiểu về vai trò, tác dụng của qui trình tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN cán bộ quản lý đánh giá rất cao về vai trò, tác dụng của qui trình tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN như: qui trình giúp cán bộ các cấp thống nhất quản lý đơn vị; thuận tiện trong kiểm tra giám sát; rèn luyện thói quen làm việc khoa học cho cán bộ, GV theo thông tin bảng 3 có trên 86,7% trả lời đồng ý và rất đồng ý.

Bảng 3: Nhận thức vai trò, tác dụng của qui trình tổ chức, quản lý khóa học

TT	Vai trò, tác dụng	Rất đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Thống nhất các hoạt động trong đơn vị	46,7%	40%	10%	3,3%
2	Thuận lợi trong kiểm tra, giám sát, đánh giá	50%	40%	6,7%	3,3%
3	Cán bộ, GV chủ động trong thực hiện nhiệm vụ việc	40%	43,3%	10%	6,7%
4	Rèn tác phong làm việc khoa học cho cán bộ	40%	60%		
5	Giúp SV chủ động trong học tập	50%	40%	10%	
6	Không có vai trò, tác dụng		10%	36,7%	53,3%

Như vậy, vai trò, tác dụng của qui trình tổ chức, quản lý khóa học được cán bộ quản lý các trung tâm GDQP&AN rất coi trọng và đề cao. Đây là một yếu tố thuận lợi cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện qui trình tổ chức, quản lý tại đơn vị.

Nghiên cứu tìm hiểu về thực trạng các bước, công việc đã được thực hiện trong khóa học để kế thừa và vận dụng tại các TT GDQP&AN kết quả thu được Bảng 4 cho thấy:

Bảng 4: Mức độ công việc đã thực hiện trong quá trình tổ chức, quản lý khóa học

TT	Công việc đã thực hiện	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Chưa bao giờ
TRƯỚC KHÓA HỌC					
1	Thông báo danh sách, thời gian tổ chức khóa học trên Website	83,3%	16,7%		
2	Tập trung sinh hoạt quán triệt thủ tục và qui định	90%	10%		
3	Sắp xếp cán bộ quản lý, giảng dạy, cấp phát vật chất	96,7%			3,3%
TRONG KHÓA HỌC					
4	Tiếp nhận SV theo biên chế từng đại đội	86,7%	3,3%	6,7%	3,3%
5	Huấn luyện kỹ năng sắp xếp nội vụ, thể dục sáng	90%	10%		
6	Tổ chức chào cờ, quán triệt nội qui và các qui định khóa học	96,7%	3,3%		
7	Tổ chức giảng dạy và các hoạt động theo kế hoạch	90%	10%		
8	Tổ chức giao ban theo phân cấp	36,7%	20%	43,3%	
9	Cấp phát tài liệu, trang phục... theo kế hoạch thống nhất	90%	10%		
10	Tổ chức kiểm tra đánh giá giữa học phần và kết thúc	86,7%	13,3%		
KẾT THÚC KHÓA HỌC					
11	Kiểm tra, nhận bàn giao cơ sở vật chất từ SV	76,7%	23,3%		
12	Tổ chức lễ sơ kết khóa học	83,3%	16,7%		
13	Chứng chỉ cấp sau 1 đến 2 tuần	26,7%	23,3%	23,3%	26,7%
14	Tổ chức xe đưa SV về	26,7%	56,7%		16,7%

1) Để chuẩn bị cho khóa học các công việc cần thực hiện như: Thông báo danh sách, thời gian tổ chức khóa học trên website; tập trung sinh hoạt quán triệt thủ tục và qui định và sắp xếp cán bộ quản lý, giảng dạy, cấp phát vật chất được các Trung tâm thực hiện tương đối tốt với tỉ lệ thực hiện thường xuyên từ 83,3% – 96,7%. Tìm hiểu sâu về giai đoạn này, một lãnh đạo TT GDQP&AN Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh cho biết: “*Đây là các công việc cơ bản nhất trong giai đoạn chuẩn bị cho khóa học, có thực hiện các bước công việc này mới giúp cho cán bộ, sinh viên nhận biết trước những việc phải làm trong khóa học để chủ động sắp xếp và thực hiện hiệu quả*”.

2) Trong khóa học, các công việc được thực hiện khá tốt như: tiếp nhận sinh viên theo biên chế từng đại đội đưa về nhận ký túc xá; tổ chức huấn luyện 2 bài tập thể dục sáng của quân đội, huấn luyện kỹ năng gấp nội vụ, sắp xếp đồ dùng cá nhân, dây phơi...; thực hiện chào cờ đầu khóa và quán triệt, phổ biến các qui định trong học tập, sinh hoạt, ăn uống, mang mặc...; tổ chức các hoạt động theo kế hoạch; cấp phát tài liệu, trang phục, dụng cụ ký túc xá theo kế hoạch và kiểm tra đánh giá từng học phần. Các công việc này được thực hiện thường xuyên với ý kiến trả lời với mức độ tỉ lệ cao từ 86,7% - 96,7%. Trong khi đó, việc giao ban theo phân cấp (Trung tâm giao ban tuần, bộ môn và đại đội giao ban ngày) để triển khai nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất thì mức độ thường xuyên chỉ có 39%.

3) Kết thúc khóa học, các trung tâm đều thực hiện kiểm tra và nhận bàn giao cơ sở vật chất từ SV và làm lễ tổ chức bế giảng sơ kết khóa học để kiểm điểm, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của các tập

thể và cá nhân sinh viên. Qua đó kịp thời rút kinh nghiệm, khắc phục hạn chế tồn tại cho khóa sau với mức độ thường xuyên là 76,7% và 83,3%. Trong khi đó, việc cấp chứng chỉ sau khóa học từ một đến hai tuần với các mức độ: 26,7% thường xuyên; 23,3% thỉnh thoảng; 23,3% ít khi và 26,7% chưa bao giờ. Việc tổ chức xe đưa sinh viên về sau khóa học cũng chỉ có 26,7% trả lời thực hiện thường xuyên; 56,7% trả lời thỉnh thoảng và 16,7% trả lời chưa bao giờ.

Để tìm hiểu rõ hơn về vấn đề này, một giảng viên TT GDQP&AN Trường Đại học Tây Nguyên cho biết: “Hiện nay TT GDQP&AN Trường Đại học Tây Nguyên đang thực hiện sau một tháng sinh viên hoàn thành khóa học mới được cấp chứng chỉ. Lý do là: thứ nhất, trong thời gian đó giải thắc mắc, quyết khiếu nại nếu có. Thứ hai, bộ phận chuyên môn đảm nhận nhiều việc nên chưa thể làm ngay hoặc sau một đến hai tuần”. Việc tổ chức xe đưa sinh viên về không thực hiện vì Trung tâm nằm ngay trong trường vì vậy có 16,7% trả lời chưa bao giờ tổ chức xe đưa sinh viên về là hợp lý. Còn đối với Trung tâm GDQP&AN Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, một cán bộ quản lý cho biết hiện nay Trung tâm đảm nhiệm giảng dạy GDQP&AN cho nhiều trường, sinh viên các trường thành viên trong Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh chỉ tổ chức xe đưa trường có cự li xa trên 10 km, gần không tổ chức. Sinh viên sau khi hoàn thành khóa học từ một đến hai tuần được nhận chứng chỉ GDQP&AN.

Như vậy, có thể thấy các công việc cơ bản của trước và trong khóa học đã được các TT GDQP&AN thực hiện khá thường xuyên. Chỉ có giai đoạn kết khóa học thì có sự khác biệt do đặc điểm của từng trường.

Liên quan đến việc sử dụng phương tiện, mô hình học cụ để dạy học môn GDQP&AN trong quá trình tổ chức, quản lý khóa học, thông tin ở Bảng 5 cho thấy: tỉ lệ GV sử dụng phương tiện dạy học

thường xuyên: máy chiếu là 100%; phấn, bảng, phim ảnh tư liệu là 90%, ngoài ra còn có 14% thường xuyên và 51% thỉnh thoảng sử dụng mô quay, củ ấu, cửa sập, thiết bị vật cản trong dạy học.

Bảng 5: Mức độ thực trạng sử dụng các phương tiện, mô hình học cụ dạy học

TT	Phương tiện, mô hình học cụ dạy học	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Không bao giờ
1	Phấn bảng	90%	10%		
2	Máy chiếu, máy tính	100%			
3	Máy tạo giả âm thanh	38%	38%	6%	18%
4	Mô quay, củ ấu, cửa sập...	14%	51%	26%	9%
5	Bảng biểu, tranh treo	83%	13%	4%	
6	Phim, ảnh tư liệu	90%	10%		

Như vậy, có thể khẳng định GV rất chú trọng khai thác sử dụng phương tiện dạy học để phục vụ cho quá trình dạy học của mình nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn GDQP&AN.

Được hỏi về thực trạng cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình giảng dạy trong khóa học hiện nay, phần lớn giảng viên cũng như cán bộ quản lý cho rằng cơ sở, vật chất phục vụ cho các hoạt động sinh hoạt ngoài giờ học tập của sinh viên còn hạn chế.

Thật vậy, theo thông tin Bảng 6 cho thấy, dùng cho dạy và học lý thuyết có 38% và 45% GV cho rằng rất tốt và tốt; dùng dạy thực hành có 12% và 50% cho rằng rất tốt và tốt. Cơ sở vật chất, thiết bị dùng cho sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao còn thấp cụ thể chỉ có 4 - 5% cho rằng rất tốt, 24 - 25% cho rằng tốt, 58 - 63% cho rằng bình thường và 8 - 13% cho là kém.

Bảng 6: Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học, sinh hoạt

TT	Cơ sở vật chất, thiết bị dùng cho hoạt động	Rất tốt	Tốt	Trung bình	Kém
1	Dạy và học lý thuyết	38%	45%	17%	
2	Dạy và học thực hành	12%	50%	38%	
3	Sinh hoạt văn hoá, văn nghệ	5%	24%	63%	8%
4	Hoạt động thể dục thể thao	4%	25%	58%	13%

Đối chiếu với yêu cầu danh mục thiết bị dạy học môn học giáo dục quốc phòng trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và trung học phổ thông (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2009). Một lãnh đạo của TT GDQP&AN trường Đại học Cần Thơ cho biết cơ sở vật chất dùng cho hoạt động dạy học nhà trường và đơn vị bảo đảm đủ theo qui định; còn cơ sở vật chất, thiết bị dùng cho sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao còn thiếu, do kinh phí hạn hẹp và công tác quản lý sử dụng chưa tốt nên nhanh xuống cấp hư hỏng. Như vậy, lãnh đạo TT GDQP&AN cần quan tâm đầu tư hơn nữa về cơ sở vật chất, thiết bị dùng cho sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đồng thời phải có biện pháp bảo quản giữ gìn trong sử dụng trong khóa học GDQP&AN.

Về phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập trong quá trình tổ chức,

quản lý khóa học GDQP&AN thông tin Bảng 7 cho thấy:

1) Các phương pháp, kỹ thuật dạy học GV sử dụng thường xuyên cao nhất là phương pháp thuyết trình với tỉ lệ trả lời 96%. Trong khi đó, các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như: dạy học thông qua trải nghiệm; dạy học thông qua tình huống quân sự, dạy học theo tình huống và dạy học giải quyết vấn đề mức độ sử dụng thường xuyên của GV chỉ có 11,5% đến 23%. Thậm chí có 13% đến 29,5% GV trả lời không bao giờ sử dụng các phương pháp dạy học tích cực này.

2) Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tại các trung tâm thường xuyên sử dụng đó là: kiểm tra trắc nghiệm (83%) và tự luận (64%). Trong khi đó kiểm tra theo tình huống dạy học và đánh giá năng lực sinh viên mức độ thường xuyên sử dụng chỉ có 9% và 11,5%.

Bảng 7: Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập

TT	Phương pháp kỹ thuật dạy học	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Không bao giờ
1	Thuyết trình	96%	4%		
2	Đàm thoại	25,5%	51%	23,5%	
3	Giải quyết vấn đề	23%	38,5%	13%	25,5%
4	Dạy học theo tình huống	15%	13%	58%	14%
5	Kết hợp lí thuyết với thực hành	19%	29,5%	38,5%	13%
6	SV trải nghiệm, đóng vai	11,5%	25,5%	50%	13%
7	Dạy học thông qua tình huống quân sự	13%	19%	38,5%	29,5%
8	Giới thiệu từng bước, nhanh, tổng hợp	38,5%	10%	38,5%	13%
Kiểm tra, đánh giá kết quả					
9	Tự luận	64%	4%	5%	27%
10	Vấn đáp	25,5%	25,5%	23,5%	25,5%
11	Trắc nghiệm khách quan	83%	13%	4%	
12	Thực hành	25,5%	50%	13%	11,5%
13	Kiểm tra, đánh giá năng lực	11,5%	11,5%	32%	45%
14	Kiểm tra theo tình huống dạy học	9%	8%	51%	32%

Như vậy, phương pháp giảng dạy ở các TT GDQP&AN hiện nay cơ bản vẫn là sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống. Vì vậy, trong tổ chức khóa học GDQP&AN cần phải quan tâm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng các phương pháp dạy học hiện đại để phát huy tính tích cực của người học. Đồng thời cũng nên đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực người học.

Tiêu chí đánh giá kết quả khóa học GDQP&AN tại TT GDQP&AN hiện nay là tương đối toàn diện. Cụ thể, tiêu chí đánh giá nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng có 58% và 42% trả lời rất tốt và tốt; các tiêu chí nâng cao cao ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong quân đội, các kỹ năng quân sự... có từ 17% - 29% trả lời rất tốt và 29% - 77% trả lời tốt. Như vậy, có thể nói đó là một trong những biện pháp tích cực để nâng cao kết quả học tập và kỹ năng quân sự cho sinh viên ở các TT GDQP&AN.

Bảng 8: Thực trạng tiêu chí đánh giá kết quả khóa học

TT	Tiêu chí đánh giá	Rất tốt	Tốt	Trung bình	Kém
1	Nhận thức chính trị, tư tưởng	58%	42%		
2	Chuyên cần trong học tập và rèn luyện	23%	64%	13%	
3	Về lí luận về đường lối quân sự	29%	71%		
4	Các kĩ năng quân sự	29%	71%		
5	Ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong quân đội	23%	77%		
6	Thái độ và trách nhiệm với tập thể	17%	64%	19%	
7	Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề	17%	32%	51%	
8	Tham gia hoạt động tập thể	20%	29%	51%	

Thông tin Bảng 9 đánh giá về công tác quản lý sinh viên trong khóa học GDQP&AN cho thấy, công tác quản lý mọi mặt hoạt động ở TT GDQP&AN là khá tốt với tỉ lệ đồng ý rất tốt và tốt trên 60%. Để hiểu sâu hơn về công tác quản lý sinh viên, chúng tôi phỏng vấn thầy Trịnh Quốc V công tác tại TT GDQP&AN Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh được biết: do đặc thù môi trường và đối tượng quản lý, Trung tâm GDQP&AN không như các đơn vị chính qui quân đội. Nên không thể duy trì đúng các chế độ ngày tuần, mà đơn vị qui định sao cho phù hợp, có các công việc trong ngày

không thể thực hiện như: chế độ bảo quản vũ khí, tăng gia, đọc báo, coi truyền hình hằng ngày đối với sinh viên. Lãnh đạo trực chỉ huy cần phải đôn đốc cán bộ quản lý các cấp phải theo bám đơn vị, sâu sát trong kiểm tra, chấn chỉnh sai sót đặc biệt phải có các qui định qui chế cụ thể, rõ ràng, phân nhiệm đến từng cá nhân. Như vậy, chúng ta có thêm được những cơ sở thực tiễn đó là: Hoạt công tác quản lý khóa học GDQP&AN hiện nay đã được quan tâm nhưng chưa thực sự tốt; muốn quản lý tốt thì phải có kế hoạch cụ thể và phải tuân thủ thực hiện nghiêm túc.

Bảng 9: Thực trạng công tác quản lý sinh viên trong khóa học

TT	Nội dung quản lý	Rất tốt	Tốt	Trung bình	Kém
1	11 chế độ trong ngày, 3 chế độ tuần	58%	38%	3%	1%
2	Quá trình học tập trên lớp của SV	51%	45%	4%	
3	Quá trình tự học của sinh viên	23%	26%	51%	
4	Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật	26%	64%	10%	
5	Các hoạt động: TDTT, VHVN	23%	38,5%	38,5%	

Bảng 10: Thực trạng việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch GDQP&AN

TT	Xây dựng và tổ chức thực hiện	Rất tốt	Tốt	Trung bình	Kém
1	Nghị quyết chuyên đề của chi bộ	77%	15%	8%	
2	Kế hoạch công tác năm	77%	19%	4%	
3	Kế hoạch giảng dạy: tháng, quý và năm	77%	19%	4%	
4	Lịch giảng dạy (cụ thể ngày, tuần, tháng)	77%	15%	8%	
5	Hội nghị cán bộ phổ biến các Kế hoạch	64%	36%		
6	Sơ tổng kết khoá học, năm học	64%	36%		

Thông tin Bảng 10 cho thấy, có được các kết quả tương đối tốt về công tác tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN trong những năm qua là có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, Ban giám đốc và các phòng, ban chuyên môn. Như việc ra nghị quyết chuyên đề, xây dựng kế hoạch công tác, giảng dạy được thực hiện rất tốt với tỉ lệ 77% rất tốt và 15% – 19% tốt. Đây là một trong những điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng qui trình tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN tại các TT GDQP&AN.

Tìm hiểu về nguyên nhân dẫn đến kết quả GDQP&AN và kỹ năng quân sự còn hạn chế, thông tin Bảng 11 cho thấy, có 58% và 32% giảng viên và cán bộ quản lý rất đồng ý và đồng ý là chưa xây dựng và thực hiện tổ chức, quản lý theo qui trình; nguyên nhân kế hoạch tổ chức quản lý khoá học chưa hợp lí cũng được cán bộ, giảng viên trả lời với tỉ lệ 51% và 26% rất đồng ý và đồng ý. Bên cạnh đó, nguyên nhân do nội dung, chương trình chưa phù hợp và phương pháp dạy học của giảng viên rất đáng quan tâm với tỉ lệ (35% và 26%), (18% và 64%) rất đồng ý và đồng ý.

Bảng 11: Nguyên nhân dẫn đến kết quả GDQP&AN hạn chế

TT	Nguyên nhân do	Rất đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Nội dung, chương trình chưa phù hợp	45%	26%	23%	6%
2	Chưa có qui trình tổ chức, quản lý khóa học	58%	32%	5%	5%
3	Kế hoạch tổ chức quản lý khoá học chưa hợp lí	51%	26%	20%	3%
4	Thiếu vật chất, thiết bị, phòng học chuyên dùng	19,5%	19,5%	10%	51%
5	Phương pháp dạy học của giảng viên chưa phù hợp	18%	64%	10%	8%
6	Thiếu giảng viên	4%	23%	15%	58%
7	Buông lỏng công tác quản lí, rèn luyện SV	6%	13%	23%	58%
8	Yêu cầu trong kiểm tra, đánh giá chưa cao	4%	29%	16%	51%
9	Khen thưởng chưa thường xuyên và kịp thời	4%	29%	16%	51%

Như vậy, nghiên cứu có thể khẳng định nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả GDQP&AN và kỹ năng quân sự còn hạn chế là do công tác tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN chưa theo qui trình khoa học; bên cạnh đó nội dung chương trình chưa phù hợp cần phải có sự thay đổi, đồng thời cần phải đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa người học. Các nguyên nhân khác còn lại chỉ là thứ yếu, phù hợp với kết quả khảo sát (Bảng 5, 6, 7).

Thông tin Bảng 12 cho thấy, muốn nâng cao chất lượng học tập và kỹ năng quân sự cho SV cần phải

có qui định cụ thể, rõ ràng từng mặt hoạt động công tác. 100% cán bộ, GV đều rất đồng ý và đồng ý phải qui định: phân rõ nhiệm vụ, quyền hạn cán bộ các bộ phận; giao ban ngày, tuần; trực chỉ huy, trực ban, nội vụ; thời gian ngủ nghỉ, ăn uống, lên xuống lớp, quản lý, kiểm tra, sinh hoạt của cán bộ; kiểm tra thi đua, hoạt động VHVN, TDTT; khen thưởng, xử phạt với tập thể và cá nhân SV... Đây là những biện pháp cần thiết, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng học tập và kỹ năng quân sự cho SV ở các TT GDQP&AN.

Bảng 12: Giải pháp nâng cao chất lượng học tập môn GDQP&AN cho SV

TT	Qui định	Rất đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Về nhiệm vụ, quyền hạn cán bộ các bộ phận	90%	10%		
2	Về giao ban ngày, tuần	77%	23%		
3	Về trực chỉ huy, trực ban, nội vụ	83%	17%		
4	Về khen thưởng, sử phạt với tập thể và cá nhân SV	77%	23%		
5	Về thời gian ngủ nghỉ, ăn uống, lên xuống lớp	77%	23%		
6	Thời gian quản lý, kiểm tra, sinh hoạt của cán bộ	74%	26%		
7	Về kiểm tra thi đua, hoạt động VHVN, TDTT	77%	23%		

3.2 Đối với hoạt động học tập và rèn luyện của sinh viên trong khóa học GDQP&AN

Trong tổng số 591 sinh viên được hỏi về sự cần thiết tổ chức khóa học GDQP&AN, phần lớn (52%) trả lời là rất cần thiết, và (41%) cho là cần thiết. Liên quan đến điều kiện cơ sở vật chất phục vụ học tập, rèn luyện của sinh viên, thông tin ở Bảng 14 cho thấy có 8% ý kiến cho là rất thuận lợi và 46% cho là thuận lợi và chỉ có 9% cho rằng ít thuận lợi. Như vậy, đối với SV thì hiện nay điều kiện cơ sở, vật chất phục vụ cho khóa học GDQP&AN là cơ bản đáp ứng được.

Như vậy, đây là điều kiện khách quan thuận lợi cho việc tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN, nâng cao kết quả học tập và kỹ năng quân sự cho SV.

Bảng 13: Nhận thức của sinh viên về ý nghĩa, vai trò khóa học GDQP&AN

TT	MỨC ĐỘ	SL	TL
1	Rất cần thiết	305	52%
2	Cần thiết	243	41%
3	Ít cần thiết	31	5%
4	Không cần thiết	12	2%
+		591	100%

Bảng 14: Thực trạng về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho SV

TT	MỨC ĐỘ	SL	TL
1	Rất thuận lợi	49	8%
2	Thuận lợi	284	48%
3	Bình thường	207	35%
4	Ít thuận lợi	51	9%
5	Hoàn toàn không thuận lợi	0	

Bảng 15: Thực trạng mức độ phù hợp các bước đã tổ chức trong khóa học

TT	Các bước, công việc đã thực hiện	Rất phù hợp	Phù hợp	Ít phù hợp	Không phù hợp
TRƯỚC KHÓA HỌC					
1	Thông báo danh sách, thời gian tổ chức khóa học	60%	33%	4%	3%
2	Tập trung sinh hoạt quán triệt thủ tục và qui định	58%	34%	6%	2%
3	Sắp xếp xe đón SV đến Trung tâm GDQP&AN	25%	16%	14%	45%
TRONG KHÓA HỌC					
4	Tiếp nhận SV theo biên chế từng đại đội	66%	30%	2%	2%
5	Huấn luyện kỹ năng sắp xếp nội vụ, thể dục sáng	66%	29%	2%	3%
6	Tổ chức chào cờ, quán triệt đầu khóa	65%	30%	3%	2%
7	Tổ chức giảng dạy và các hoạt động theo lịch	62%	33%	3%	2%
8	Tổ chức sinh hoạt theo từng đại đội hằng tuần	53,5%	35%	6,5%	5%
9	Tổ chức chấm thi đua hằng tuần	53,3%	36,2%	7,3%	3,2%
KẾT THÚC KHÓA HỌC					
10	Cán bộ kiểm tra, nhận bàn giao cơ sở vật chất	56,5%	32%	5,5%	6%
11	Tổ chức lễ sơ kết	57%	34%	6%	3%
12	1 đến 2 tuần cấp chứng chỉ	52%	14%	5%	9%
13	Tổ chức xe đưa SV về	25%	16%	14%	45%

Tìm hiểu các bước công việc được thực hiện trong khóa học thông tin Bảng 15 cho thấy, đa số SV cho rằng các bước, các công việc được thực hiện trước, trong và kết thúc khóa học là rất phù hợp và phù hợp với tỉ lệ (46% - 66%) và (14% - 36,2%). Riêng việc tổ chức xe đưa, đón SV có tới 45% SV cho rằng không phù hợp. Lý do là không cần thiết vì cự li gần như trường Đại học Tây Nguyên và các trường thành viên Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, công tác tổ chức, quản lý đã được tiến hành ở các TT GDQP&AN, cơ bản phù hợp và đáp ứng yêu cầu của sinh viên đến học tập và rèn luyện.

Bảng 16: Các hoạt động của sinh viên trong tổ chức, quản lý khóa học

TT	Hoạt động	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Không bao giờ
1	Theo 11 công việc trong ngày, 3 chế độ tuần	54%	26%	10%	10%
2	Học tập học tập trên lớp của SV	72%	23%	4%	1%
3	Tự học của sinh viên	53%	33%	11%	3%
4	Rèn luyện kỹ năng và kỷ luật quân sự của SV	60%	32%	5%	3%
6	Ngoại khóa của sinh viên	45%	37%	14,5%	3,5%
7	Cán bộ tham gia hoạt động ngoại khóa cùng SV	47%	38%	12%	3%
8	TDDT, VHVN	51,6%	33,8%	11%	3,6%

Kết quả quan sát tại 3 trung tâm GDQP&AN cũng cho thấy việc duy trì các công việc trong ngày như: Báo thức, tập thể dục, kiểm tra sáng, học tập, ngủ nghỉ là tương đối tốt, được cán bộ quản lý quan tâm theo bám, đôn đốc. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng quan sát thấy chưa có đơn vị nào thực hiện được chế độ đọc báo, nghe đài, xem thời sự; việc ăn uống của sinh viên chưa được tổ chức theo đội hình còn rất lộn xộn; chế độ thể thao, tăng gia còn mang tính tự phát của sinh viên; đầu tháng chỉ chào cờ mà chưa thực hiện duyệt đội ngũ; công việc lau chùi bảo quản vũ khí cũng chưa được thực hiện thường xuyên. Như vậy, nghiên cứu cho thấy công tác quản lý khóa học GDQP&AN hiện nay đã được quan tâm nhưng chưa thực sự tốt và thiếu sự nhất quán trong tổ chức, thực hiện.

4 KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

4.1 Kết luận

Thứ nhất, công tác tổ chức, quản lý khóa học được lãnh đạo, chỉ huy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tương đối sâu sát theo từng khóa học. Nhưng hiện nay chưa có một qui trình tổ chức, quản lý khóa học thống nhất tại các TT GDQP&AN khu vực phía Nam. Tổ chức, quản lý theo qui trình sẽ khắc phục được các xung đột, mâu thuẫn trong tổ chức thực hiện như thực trạng đã cho thấy, đồng thời giúp lãnh đạo, chỉ huy thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám

sát; cán bộ quản lý, giảng viên chủ động trong thực hiện nhiệm vụ.

Có thể nói đây là cơ sở rất tốt cho việc đề xuất xây dựng qui trình tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN.

Được hỏi về việc tổ chức, duy trì các hoạt động của sinh viên trong khóa học áp dụng theo các công việc, chế độ qui định của quân đội hiện nay, thông tin Bảng 16 cho thấy, công tác quản lý mọi mặt hoạt động ở TT GDQP&AN hiện nay cũng còn có những hạn chế như: hoạt động của cán bộ quản lý và sinh viên tham gia hoạt động ngoại khóa chưa cao, mức độ thường xuyên chỉ có 45% và 47%; các hoạt động quản lý khác cao nhất với mức độ thường xuyên từ 51,6 đến 72% tỉ lệ đồng ý.

Thứ hai, các TT GDQP&AN đều chú trọng vận dụng quản tổ chức, quản lý khóa học theo điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệ của nhà trường một cách linh hoạt. Xong vẫn còn sự thiếu thống nhất trong tổ chức thực hiện, việc duy trì các công việc trong ngày và tổ chức giao ban các cấp còn chưa thực hiện thường xuyên. Công tác tổ chức, quản lý khóa học GDQP&AN muốn đạt hiệu quả cao nhất thì cần phải thực hiện theo một qui trình thống nhất.

Thứ ba, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho khóa học, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên cơ bản đáp ứng được theo yêu cầu của khóa học. Phương pháp, mục tiêu kiểm tra đánh giá cơ bản toàn diện. Xong việc sử dụng phương pháp dạy học, giảng viên chủ yếu sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống, còn thiếu vắng các phương pháp dạy học hiện đại.

4.2 Đề xuất giải pháp

Từ kết quả nghiên cứu phân tích thực trạng, để nâng cao kết quả học tập và kỹ năng quân sự cho sinh viên tại các TT GDQP&AN cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là: các Trung tâm GDQP&AN cần phải nghiên cứu xây dựng qui trình tổ chức, quản lý khóa học giáo dục quốc phòng và an ninh đây là một trong những giải pháp hàng đầu để nâng cao kết quả và kỹ

năng quân sự cho sinh viên tại các Trung tâm GDQP&AN.

Hai là: ngoài sử dụng phương pháp dạy học thuyết trình, cần phải đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức sinh viên. Cụ thể như sử dụng các phương pháp: dạy học theo tình huống, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học nghiên cứu điển hình...

Ba là: cần quan tâm hơn nữa đầu tư trang bị cơ sở hạ tầng như: mạng internet tốc độ cao, thư viện... tại Trung tâm GDQP&AN phục vụ cho nhu cầu học tập, sinh hoạt của sinh viên. Xây dựng một bộ câu hỏi trắc nghiệm để khảo sát thu thập ý kiến của sinh viên trong mỗi khóa học. Giúp cho nhà trường, đơn vị theo dõi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng thông qua phản ánh của sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2009. Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Giáo dục quốc phòng- an ninh trong các trường đại học, cao đẳng. Thông tư số 33/2009/TT-BGDĐT.
- Bộ quốc phòng, 2011. Điều lệnh quản lý bộ đội quân đội nhân dân Việt Nam, Nxb Quân đội nhân dân.
- Quốc hội, 2013. Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh. Luật số 30/2013/QH13.
- Nguyễn Thị Ngọc Huyền, 2012. Giáo trình Quản lý học, Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Nguyễn Thành Vinh, 2010. Khoa học quản lý đại cương. Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- Nguyễn Như Ý (chủ biên), 2002. Từ điển tiếng Việt thông dụng, Nxb Giáo dục.